

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NINH THUẬN **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-PT

Ngày: 30 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Xuân.

Ông Lâm Bách.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2024/TLPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo **Cao Thị Hoài T** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo: **CAO THỊ HOÀI T**, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: **Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Cao Thành N**, sinh năm 1960 và bà **Trần Thị T1**, sinh năm 1961; Có chồng là **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1976 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền sự: Không.

- Tiền án: Tại Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt **Cao Thị Hoài T** 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, còn có những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 28/4/2022, Cao Thị Hoài T, Huỳnh Thị M (sinh năm: 1979, trú: Thôn T, xã L), Phạm Thị T2 (sinh năm: 1964, trú: Thôn T, xã L) và Nguyễn Thị Hồng L (sinh năm: 1987, trú: Khu phố G, thị trấn T) đến nhà vợ chồng bà Nguyễn Thị Ngọc B (sinh năm: 1978), ông Huỳnh Ngọc C (sinh năm 1966) ở thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận để xô huê (hụi). Trong thời gian chờ mọi người tới đủ, M rủ mọi người đánh bạc dưới hình thức đặt cược trên phần mềm “Bầu cua” được cài đặt trong điện thoại của M thì có T đồng ý. Hai bên thỏa thuận mỗi ván đặt từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng, rồi M dùng điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu xanh của mình truy cập vào phần mềm “Bầu cua” cho T lựa chọn và đặt cược. T đã trực tiếp đặt cược với M 03 ván, mỗi ván 10.000 đồng, kết quả T thua 02 ván, thắng 01 ván nên M thắng được 10.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, M và T vẫn đang tiếp tục chơi nữa thì bị lực lượng Công an xã L phát hiện, M vút chiếc điện thoại đang chơi ra sau vườn nhà bà B để phi tang nhưng vẫn bị bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 150.000 đồng và 01 ốp lưng điện thoại, thu giữ sau vườn nhà bà B 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu xanh, đang hiển thị phần mềm chơi “Bầu cua” trên màn hình. Ngoài ra còn thu giữ một số đồ vật khác nghi ngờ liên quan đến việc đánh bạc.

Quá trình điều tra chứng minh được tổng số tiền M và T sử dụng đánh bạc là 735.000 đồng, trong đó M sử dụng 725.000 đồng, T sử dụng 10.000 đồng. Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do T đang có tiền án về tội “Đánh bạc” nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật:

- Tạm giữ, sau đó trả lại các tài sản không sử dụng vào việc phạm tội cho các chủ sở hữu, gồm: Cao Thị Hoài T 01 xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 85V1-0057; Huỳnh Thị M 01 xe mô tô BKS 85F1-038.41; Phạm Thị T2 01 xe mô tô BKS 85F1-8228 và 54.000 đồng; Nguyễn Thị Ngọc B 01 xe mô tô BKS 85F1-329.17 và 340.000 đồng; Võ Thị Thu T3 (sinh năm: 1987, trú: Thôn T, xã H, huyện N) 01 xe mô tô BKS 85B1-877.35.

- Thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu xanh kèm 01 ốp lưng điện thoại, qua định giá trị giá 400.000 đồng và số tiền 735.000 đồng (Trong đó 585.000 đồng thu giữ trên người Huỳnh Thị M; 150.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc) là phương tiện, công cụ phạm tội. Trong quá trình giải quyết vụ việc ban đầu đã tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị Hoài T phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Cao Thị Hoài T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành

án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 02/02/2024, bị cáo **Cao Thị Hoài T** kháng cáo xin cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Cao Thị Hoài T** giữ nguyên nội dung kháng cáo;

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo **Cao Thị Hoài T** là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên xét bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là hiện đang mang thai được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Do vậy, Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt, chuyển hình phạt 06 tháng tù giam sang 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo không tham gia tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo **Cao Thị Hoài T** kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 09 giờ ngày 28/4/2022 tại nhà bà **Nguyễn Thị Ngọc B** ở **thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**, **Cao Thị Hoài T** cùng với **Huỳnh Thị M** đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đăng nhập và đặt cược vào phần mềm “*Bầu cua*” trên điện thoại di động Samsung A10S màu xanh của **M**. Tổng số tiền đánh bạc là 735.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng) nên **Huỳnh Thị M** bị xử lý hành chính còn **Cao Thị Hoài T** là người đã có

tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc được thắng thua bằng tiền trái phép dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **Cao Thị Hoài T** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ của bị cáo **Cao Thị Hoài T**:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo **T** 06 tháng tù là có căn cứ.

Xét tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, bị cáo có cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của địa phương nơi bị cáo cư trú (BL200), cấp sơ thẩm có nhận định nhưng không áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót, cấp phúc thẩm cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là bị cáo hiện đang mang thai được 11 tuần 05 ngày, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, tiền án về tội đánh bạc của bị cáo được xem xét vào tội danh trong vụ án này, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị Quyết số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo theo như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Cao Thị Hoài T**. Sửa Bản án hình

sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 23-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo **Cao Thị Hoài T**.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Cao Thị Hoài T** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo **Cao Thị Hoài T** 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 30/5/2024).

Giao bị cáo **Cao Thị Hoài T** cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo **Cao Thị Hoài T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/5/2024).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo **Cao Thị Hoài T**).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- TAND huyện Ninh Sơn (02 bản);
- Công an huyện Ninh Sơn;
- UBND TT Tân Sơn, huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh